

Số: 05 /KH-SYT

Hưng Yên, ngày 03 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH
Thực hiện chuyển đổi số ngành Y tế năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 20/12/2023 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc thực hiện chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên; 184/KH-UBND ngày 16/11/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc ban hành kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Quyết định số 571/QĐ-UBND ngày 25/02/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên v/v Phê duyệt Đề án Chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030. Sở Y tế xây dựng Kế hoạch thực hiện chuyển đổi số năm 2024 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tiếp tục xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số tổng thể, toàn diện, có mô hình hoạt động được thiết kế, vận hành dựa trên dữ liệu và công nghệ số để đưa hoạt động của các cấp chính quyền lên môi trường số, đảm bảo an toàn thông tin; thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số để thay đổi mô hình quản trị, kinh doanh của doanh nghiệp, phương thức sống, làm việc của người dân, tạo ra các giá trị mới cho xã hội.

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chỉ số chuyển đổi số của Sở. Thực hiện hiệu quả mục tiêu chuyển đổi số trong các hoạt động của Sở Y tế trên cơ sở bám sát, đảm bảo các nội dung của Quyết định số 571/QĐ-UBND ngày 25/02/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc phê duyệt đề án Chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Phối hợp tham mưu hoàn thiện cơ chế, chính sách phục vụ ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, xây dựng Chính quyền số, Chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên.

b) Cơ sở hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin

- Đảm bảo 100% cán bộ, công chức trong các cơ quan được trang bị máy tính phục vụ công việc.

- 100% cơ quan kết nối, sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

c) Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước

- 100% văn bản gửi, nhận trên môi trường mạng được ký số đầy đủ theo quy định của Nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật).

- Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng tại cấp tỉnh đạt trên 80% (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% công tác báo cáo, các chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh (không bao gồm nội dung mật) được tạo lập, cập nhật, lưu giữ, trên hệ thống thông tin báo cáo cấp tỉnh.

- Số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung, chuyên ngành y tế kết nối liên thông cơ sở dữ liệu quốc gia tạo nền tảng phát triển chính quyền số của tỉnh;

- d) Cung cấp thông tin, dịch vụ công phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Thực hiện chuẩn hóa 100% các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành y tế để cung cấp trên cổng Dịch vụ công tỉnh đảm bảo đồng bộ danh mục thủ tục hành chính với cổng Dịch vụ công quốc gia.

- 80% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; Phần đầu 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình (dịch vụ công trực tuyến mức độ 4) trên cổng Dịch vụ công của tỉnh;

- Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết bằng hình thức trực tuyến toàn trình đạt từ 60% trở lên (đối với các thủ tục hành chính cung cấp trực tuyến toàn trình); tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

- 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa.

- 60% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia

- 100% cổng/trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước tỉnh Hưng Yên cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- đ) Phát triển nền tảng số: Phối hợp xây dựng các cơ sở dữ liệu nền tảng của ngành; thực hiện chia sẻ, kết nối với các cơ sở dữ liệu của Bộ, ngành qua trục LGSP của tỉnh và NGSP quốc gia.

- e) Đảm bảo an toàn thông tin, phát triển nguồn nhân lực, đào tạo, tập huấn và tuyên truyền

- 100% hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị trước khi đưa vào sử dụng phải xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ và triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan (bao gồm cả các đơn vị, tổ chức nhà nước trực thuộc) được tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin; được đào tạo, bồi dưỡng về an toàn thông tin.

- Phối hợp, tham gia diễn tập, ứng cứu, khắc phục sự cố mạng và máy tính.

II. NỘI DUNG

1. Nâng cao nhận thức số

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm, tính quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của người đứng đầu đơn vị trong việc tổ chức, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số để xây dựng thành công “cơ quan số” tại Sở Y tế; coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt đơn vị.

- Thực hiện tốt việc tuyên truyền, thay đổi nhận thức cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về nhiệm vụ chuyển đổi số, thích ứng với sự phát triển của xã hội số.

- Thường xuyên tuyên truyền và tổ chức phổ biến, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về chuyển đổi số trên bằng các hình thức khác nhau như: trên cổng thông tin điện tử của Sở; fanpage facebook của cơ quan, qua các cuộc họp giao ban định kỳ của cơ quan,...

- Lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức trong ngành tích cực tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, chuyên môn nghiệp vụ trên ứng dụng Zalo.

2. Thể chế số

- Xây dựng văn bản triển khai, thực hiện các nhiệm vụ được giao tại các văn bản của UBND tỉnh.

- Xây dựng các chính sách, giải pháp thu hút đầu tư, trong đó ưu tiên thu hút các doanh nghiệp công nghệ số, công nghệ cao, thương mại điện tử... thúc đẩy phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh tế mới dựa trên nền tảng công nghệ số trên địa bàn tỉnh để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi số.

- Thường xuyên rà soát, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế theo quy định; trên cơ sở đó rà soát, chỉnh sửa, ban hành kịp thời quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với giải quyết từng thủ tục hành chính của các cấp.

- Cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử ngành Y tế, Chính quyền số phù hợp với Kiến trúc Chính phủ điện tử, Chính phủ số theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Khuyến khích, hỗ trợ cán bộ chuyên trách CNTT trong cơ quan nhà nước, các đơn vị sự nghiệp; Quy chế, quy định gắn kết chặt chẽ hoạt động ứng dụng CNTT của tổ chức, của cán bộ, công chức với công tác bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm.

- Phối hợp thúc đẩy người dân và doanh nghiệp sử dụng hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến nhằm phát triển kinh tế số, xã hội số của tỉnh.

3. Phát triển hạ tầng số

- Tiếp tục duy trì ổn định hoạt động hạ tầng kỹ thuật mạng LAN, đường truyền mạng Internet, các thiết bị thiết yếu phục vụ cho nhu cầu ứng dụng CNTT; đảm bảo các thiết bị CNTT thực hiện vận hành tốt để phục vụ cho công tác chuyên

môn. Chủ động đầu tư, trang bị đầy đủ máy tính cho 100% công chức; máy in, máy Scan; mạng LAN, kết nối Internet tốc độ cao, kết nối WAN; sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng,...đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

- Tiếp tục ứng dụng mạng diện rộng (WAN) của tỉnh trên cơ sở sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng và Nhà nước để kết nối các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh triển khai các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo và điều hành...

- Tiếp tục bổ sung, thay thế trang thiết bị nhằm đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật, kết nối, an toàn thông tin, duy trì hoạt động thông suốt các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh. Phối hợp rà soát, đề nghị cung cấp và đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành y tế.

- Xây dựng, phát triển CSDL lĩnh vực y tế đáp ứng theo tiêu chuẩn kỹ thuật, phù hợp Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Hưng Yên và bảo đảm tính liên thông, kết nối, chia sẻ, tích hợp, đồng bộ với CSDL của tỉnh, bộ, ngành Trung ương theo yêu cầu.

- Đầu tư trang thiết bị, nâng cấp phòng họp trực tuyến, phương tiện khoa học kỹ thuật để bảo đảm an toàn, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong chuyển đổi số, góp phần thúc đẩy hoạt động trên môi trường số.

4. Dữ liệu số

- Tiếp tục triển khai, ứng dụng và phát triển các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế do Bộ Y tế triển khai. Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan;

- Tiếp tục thực hiện lộ trình chuyển đổi số; số hóa tài liệu, xây dựng dữ liệu dùng chung của ngành, đơn vị, tạo lập kho dữ liệu dùng chung của tỉnh và tổ chức dữ liệu mở phục vụ xã hội. Cung cấp danh mục dữ liệu đã được số hóa theo quy định để tổ chức chia sẻ dữ liệu cho các hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước bảo đảm dữ liệu được thu thập một lần.

- Xây dựng, phát triển hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu về lĩnh vực y tế tại các đơn vị và xây dựng Trung tâm điều hành công nghệ thông tin của sở Y tế đảm bảo kết nối đến Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh (IOC) tỉnh Hưng Yên để phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, các ngành.

- Tiếp tục triển khai Hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân trong toàn tỉnh.

5. Nền tảng số

a) Thực hiện kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu ngành y tế thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP) phục vụ cho phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, nhất là trong giải quyết thủ tục hành chính giữa người dân, doanh nghiệp với cơ quan nhà nước.

b) Đầu tư xây dựng, phát triển, thuê dịch vụ các hệ thống nền tảng Chính quyền số kinh tế số, xã hội số của tỉnh tuân thủ Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh đã được phê duyệt, cập nhật.

6. Nhân lực số

a) Bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ về chuyển đổi số cho lãnh đạo cán bộ, công chức, viên chức để làm việc thành thạo trên môi trường số. Cử cán bộ, công chức tham gia các khóa tập huấn về chuyển đổi số nói chung do Sở Thông tin và Truyền thông, tỉnh và Bộ Y tế tổ chức.

b) Triển khai các kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đổi số cho các cán bộ chuyên trách/phụ trách CNTT của các đơn vị trực thuộc về an toàn thông tin mạng;

c) Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen sử dụng các hình thức truyền thống sang hình thức sử dụng các nền tảng số, ứng dụng số trong các giao dịch của người dân, doanh nghiệp với cơ quan nhà nước và các tổ chức kinh tế-xã hội khác; tuyên truyền, nâng cao nhận thức, nâng cao kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức và người dân, doanh nghiệp.

d) Ứng dụng các nền tảng số đào tạo trực tuyến do các Bộ, các doanh nghiệp số xây dựng và phát triển để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ về chuyên môn, về công nghệ thông tin, về an toàn thông tin,....

7. An toàn thông tin mạng Bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ

- Tiếp tục thực hiện xác định cấp độ, phê duyệt cấp độ an toàn thông tin và tổ chức triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ đối với các hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên rà soát, cập nhật để đáp ứng yêu cầu thực tiễn và quy định về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ theo quy định của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ

- Tăng cường đầu tư trang thiết bị bảo mật và thuê dịch vụ an toàn thông tin chuyên nghiệp nhằm bảo đảm an toàn thông tin, phòng chống mã độc theo mô hình tập trung cho các hệ thống thông tin quan trọng của tỉnh. Xây dựng và triển khai kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, tổ chức; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng.

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá (về kỹ thuật) an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý theo quy định và các hệ thống thông tin trước khi đưa vào sử dụng.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, tổ chức; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng.

- Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, tổ chức diễn tập về an toàn thông tin mạng của tỉnh.

8. Phát triển Chính phủ số

- Đẩy mạnh sử dụng chữ ký số chuyên dùng cho cán bộ công chức, viên chức

và người lao động trong ngành.

- Tích cực sử dụng Hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh phục vụ trao đổi công việc giữa các cơ quan nhà nước.

- Sử dụng có hiệu quả Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- Duy trì hoạt động ổn định Trang thông tin điện tử ngành y tế và các Trang thông tin điện tử của các đơn vị, đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- Tiếp tục sử dụng hiệu quả Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin Một cửa điện tử tỉnh Hưng Yên. Thực hiện tốt việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ Bưu chính công ích.

9. Phát triển Kinh tế số

Tiếp tục triển khai các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt tại các đơn vị, xây dựng lộ trình triển khai đa dạng các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt phù hợp với lộ trình triển khai ứng dụng CNTT tại đơn vị, bảo đảm thuận lợi nhất cho người dân thanh toán chi phí dịch vụ y tế không dùng tiền mặt... tuyên truyền rộng rãi về những lợi ích từ việc thanh toán viện phí không dùng tiền mặt qua các trang mạng xã hội, website của bệnh viện...

10. Phát triển Xã hội số

- Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông đến người dân và doanh nghiệp về các lợi ích đem lại khi ứng dụng các nền tảng số trong mọi mặt kinh tế - xã hội. Xây dựng thông tin về chuyển đổi số ngành y tế.

- Tiếp tục triển khai, phổ cập các nền tảng ứng dụng trực tuyến miễn phí trong hỗ trợ, phổ cập kỹ năng số cho người dân. Thực hiện hướng dẫn người dân sử dụng các ứng dụng số trên các thiết bị thông minh bằng hình thức trực tiếp.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện:

- Nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước.
- Nguồn kinh phí từ các dự án, thực hiện theo hình thức hợp tác công tư, tài trợ, giao nhiệm vụ, hình thức đặt hàng tùy theo từng nhiệm vụ cụ thể.
- Nguồn kinh phí xã hội hóa.
- Các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

- Làm đầu mối tham mưu lãnh đạo Sở Y tế thực hiện công tác chuyển đổi số, phát triển chính quyền số và ứng dụng công nghệ thông tin toàn ngành; tham mưu xây dựng Đề án chuyển đổi số của ngành y tế đến năm 2030, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; kiện toàn Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc của Sở Y tế thực hiện

công tác chuyển đổi số của ngành y tế.

- Theo dõi, giám sát, kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số, phát triển chính quyền số và ứng dụng công nghệ thông tin của các phòng chức năng Sở Y tế và các đơn vị trong ngành; tổng hợp báo cáo theo quy định.

- Triển khai các chuyển đổi số, phát triển chính quyền số và ứng dụng công nghệ thông tin theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Các phòng chức năng của Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Sở Y tế và các đơn vị liên quan triển khai Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Định kỳ, đột xuất báo cáo kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ về Văn phòng Sở Y tế để tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Sở Y tế.

3. Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế

- Căn cứ Kế hoạch của Sở Y tế và thực tế tại đơn vị, xây dựng kế hoạch chuyển đổi số, phát triển chính quyền số và ứng dụng công nghệ thông tin tại đơn vị; gửi Kế hoạch của đơn vị về Sở Y tế **trước 31/01/2024**.

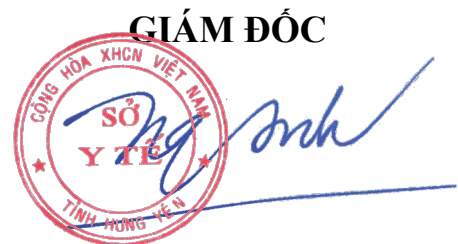
- Triển khai thực hiện chuyển đổi số, phát triển chính quyền số và ứng dụng công nghệ thông tin theo chức năng, nhiệm vụ và Kế hoạch.

- Định kỳ 6 tháng (trước ngày 15/6), hàng năm (trước ngày 15/12) hoặc đột xuất báo cáo tình hình thực hiện về Sở Y tế.

Trên đây là kế hoạch thực hiện chuyển đổi số ngành Y tế năm 2024. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh kịp thời báo cáo Sở Y tế (qua Văn phòng) để giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở TTTT (để báo cáo);
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Các phòng chức năng (để thực hiện);
- Các đơn vị trực thuộc (để thực hiện);
- Lưu: VT, VP.



Nguyễn Thị Anh